

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 344/2022/HSST

Ngày 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Ông Triệu Đức Tươi

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 339/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Hoàng T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1974, tại Thái Bình

Nơi ĐKKHKT: Tổ X, phường CG, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện nay: Tổ Y, phường CG, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Phúc L, sinh năm 1949; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1953; Vợ là Đào Thị Th, sinh năm 1975 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: 01:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, đã xử phạt Đào Hoàng T 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/6/2021).

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 486/2002/HSST ngày 07/5/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, đã xử phạt Đào Hoàng T 10 năm tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện an ninh quốc gia" (đã chấp hành xong hình phạt tù 17/01/2009, chấp hành xong án phí ngày 30/9/2009).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2022, tạm giam từ ngày 14/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đào Phúc L, sinh năm 1949 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường CG, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường CG, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ O, phường TL, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05/6/2022, tổ công tác Công an phường TL, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ Z, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng nam giới khai tên là Đào Hoàng T, sinh năm 1974; trú tại: Tổ Y, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đồng thời tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 03 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, T khai nhận đó là ma túy Heroine, mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của T trong phong bì ký hiệu T và thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, BKS: 20F5-7294 đã qua sử dụng, rồi sau đó đưa T cùng các vật chứng thu giữ về cơ quan công an để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 05/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Đào Hoàng T xác định có khối lượng là 0,772 gam; rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 810/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,772 gam”*.

Tại cơ quan điều tra Đào Hoàng T đã khai nhận: Do bản thân T là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 05/6/2022, T điều khiển xe mô tô BKS: 20F5-7294 từ nhà thuộc Tổ Y, phường CG, thành phố Thái Nguyên đến cơ sở uống Methadone thuộc phường TT, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng. Sau đó T đi ra khu vực nghĩa trang phường TL thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết và mua của người này 03 gói Heroine với giá 600.000 đồng. Mua xong, T cất giấu 03 ma túy trên trong túi quần phía trước đang mặc trên người, rồi điều khiển

xe về nhà để sử dụng. Khi T vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an phường TL, thành phố Thái Nguyên kiểm tra, thu giữ các vật chứng như nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 340/CT-VKSTPTN, ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Hoàng T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 340/CT-VKSTPTN, ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Hoàng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:
 - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong còn lại 0,762 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu.
 - Trả lại cho ông Đào Phúc L 01 chiếc xe mô tô BKS 20F5-7294, nhãn hiệu Longcin, màu nâu, đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Đào Phúc L trình bày: Chiếc xe mô tô BKS 20F5-7294, nhãn hiệu Longcin, màu nâu, đã qua sử dụng mà cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang Đào Hoàng T là chiếc xe của ông Đào Phúc L; chiếc xe này ông mua lại của ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960, trú tại: Tổ Y, phường CG, thành phố Thái Nguyên vào năm 2011 với giá là 3.000.000đ, nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Sáng ngày 05/6/2022 ông có cho con trai là Đào Hoàng T mượn xe đi ra ngoài, sau đó mới biết được T đã bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay ông đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô trên để ông quản lý sử dụng.

- Ông Nguyễn Văn Q trình bày: Chiếc xe mô tô BKS 20F5-7294, nhãn hiệu Longcin, màu nâu là chiếc xe ông Q mua từ năm 2000 và đăng ký mang tên ông Nguyễn Văn Q; Năm 2011 ông Q đã bán chiếc xe này cho ông Đào Phúc L với giá là 3.000.000đ, kể từ đó đến nay

ông không còn quản lý, sử dụng chiếc xe trên và không có ý kiến đề nghị gì đối với chiếc xe mô tô trên.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đức Th trình bày: Khoảng 09 giờ 00, ngày 05/6/2022 ông Th có việc đi qua khu vực nghĩa trang ba tổng, thuộc tổ Z, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì được Tổ công tác của Công an phường TL mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là Đào Hoàng T, sinh năm 1974, trú tại: Tổ X, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của T 03 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy, loại Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ các vật chứng trên và đưa T về cơ quan công an giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Hoàng T tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các T liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05/6/2022, tại khu vực tổ Z, phường TL, thành phố Thái Nguyên, Đào Hoàng T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,772 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo T khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang phường TL, thành phố Thái Nguyên vào sáng ngày 05/6/2022 với số tiền là 600.000đ.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,772 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do Đào Hoàng T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 340/VKSTPTN ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái

Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12, sau khi nghỉ học ở nhà. Do không chịu lao động tu dưỡng nên đã sớm mắc nghiện ma túy; Năm 2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 10 năm tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện an ninh quốc gia"; Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương vẫn không có ý thức cải tạo tu dưỡng mà tiếp tục lao vào vòng tội lỗi – Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ T sản".

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập

ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. *Việc xử lý hành vi và đối tượng liên quan đến vụ án:*

Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Đào Hoàng T, tuy nhiên do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với ông Đào Phúc L có hành vi cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô BKS: 20F5-7294, sau đó bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định ông L không biết bị cáo Đào Hoàng T sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã không xử lý đối với ông Đào Phúc L là phù hợp.

[8]. *Về vật chứng vụ án:*

Còn lại 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa 0,762 gam ma túy hoàn lại sau giám định, 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 vỏ bao gói mẫu ban đầu - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20F5-7294, nhãn hiệu Longcin, màu nâu, đã qua sử dụng – Xác định là T sản hợp pháp của ông Đào Phúc L, ông L không biết Đào Hoàng T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, nên cần xử lý trả lại cho ông Đào Phúc L.

[9]. *Về chi phí tố tụng:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, Người có quyền L nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đào Hoàng T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Đào Hoàng T **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2022

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa 0,762 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 vỏ bao gói mẫu ban đầu.

- Trả lại cho ông Đào Phúc L 01 chiếc xe mô tô BKS: 20F5-7294, nhãn hiệu Longcin, màu nâu, đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 418 ngày 22/9/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Hoàng T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo (Đào Hoàng T), Người có quyền L nghĩa vụ liên quan (ông Đào Phúc L) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền L nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Văn Q) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND phường Cam Giá;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần